CTCP Hưng Thịnh Incons (HSX: HTN)

FireAnt

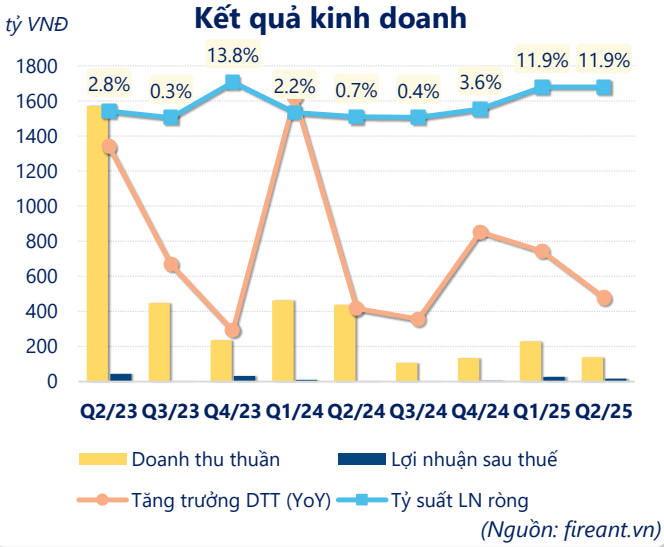
Ngày 30/06/2025	9,840 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.7%	-4.5%	-3.1%

ROE Q2/25: **3.2%**

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	139 tỷ VNĐ	▼ 91.0 ▼ 39.4%	▼ 298 ▼ 68.1%
LN gộp	15.5 tỷ VNĐ	▼ 0.50 ▼ 2.9%	▼ 20.8 ▼ 57.2%
LN thuần	21.6 tỷ VNĐ	▼ 14.3 ▼ 39.9%	▲ 13.9 ▲ 180%
LN sau thuế	16.7 tỷ VNĐ	▼ 10.6 ▼ 38.8%	▲ 13.7 ▲ 463%

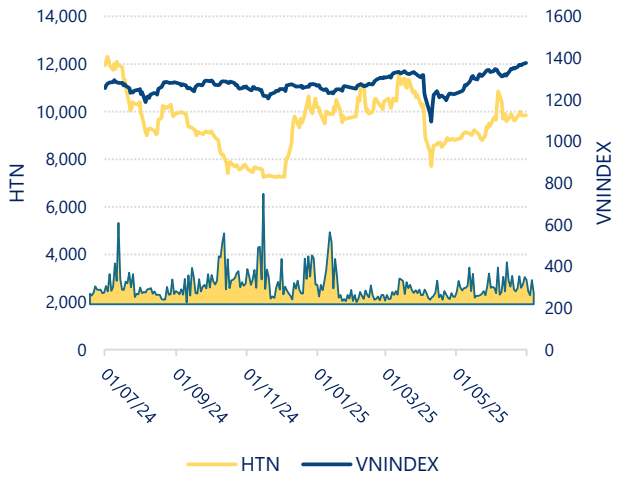
	6T 2025	YoY
DT thuần	369 tỷ VNĐ	▼ 532 ▼ 59.0%
LN gộp	31.5 tỷ VNĐ	▼ 39.3 ▼ 55.5%
LN thuần	57.5 tỷ VNĐ	▲ 36.4 ▲ 173%
LN sau thuế	44.0 tỷ VNĐ	▲ 30.7 ▲ 231%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

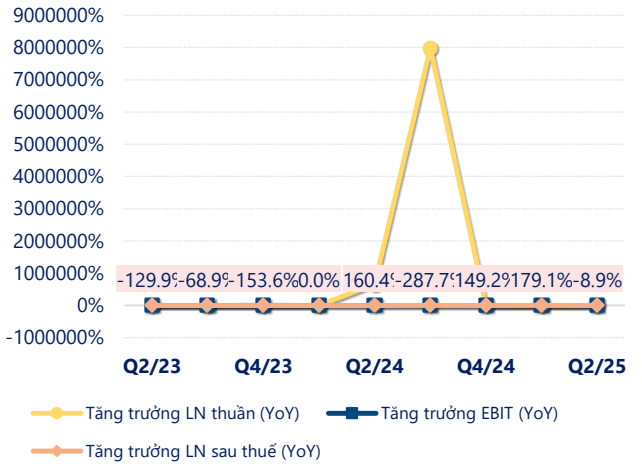
Lịch sử giá



CTCP Hưng Thịnh Incons (HSX: HTN)

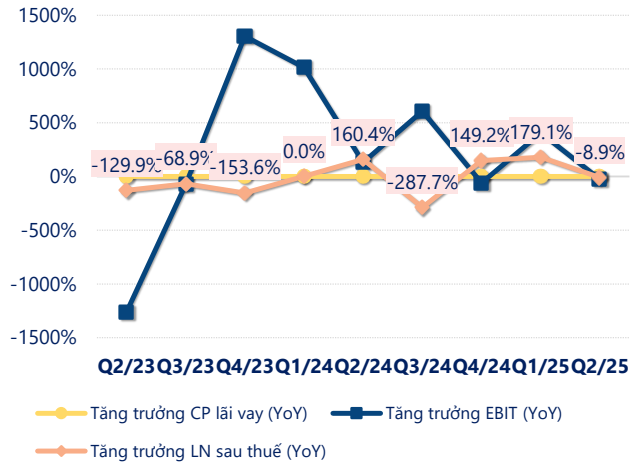
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



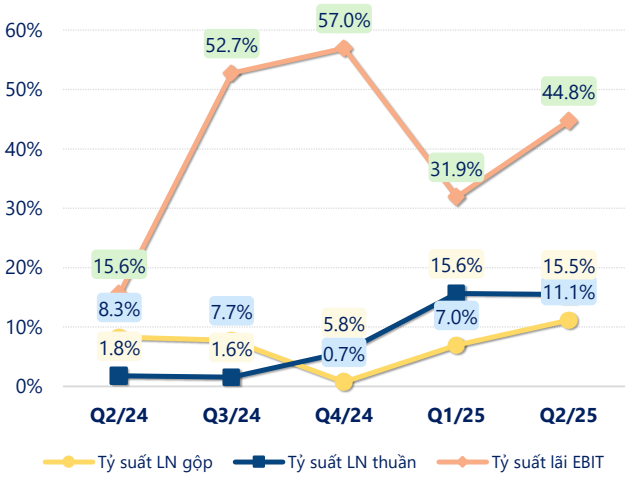
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



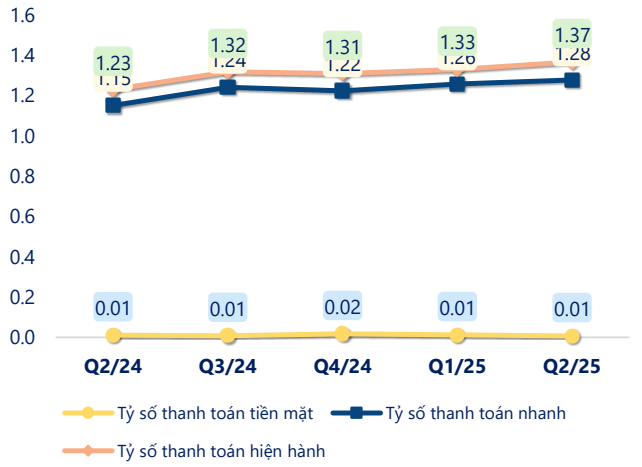
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



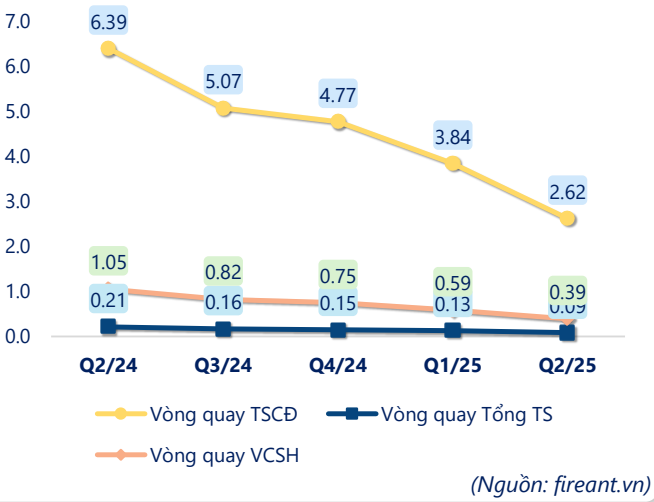
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



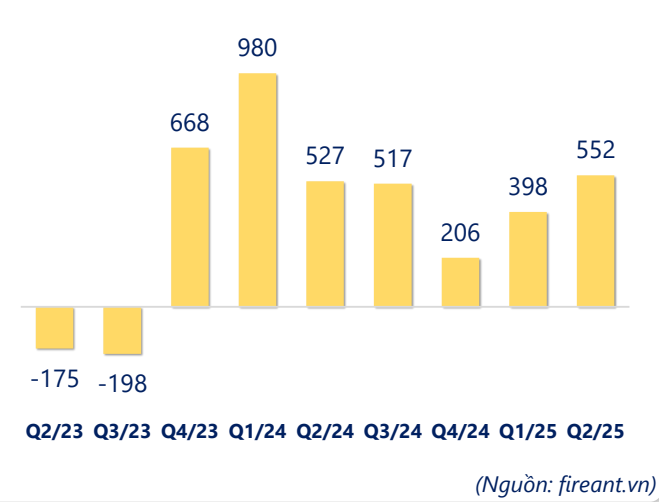
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

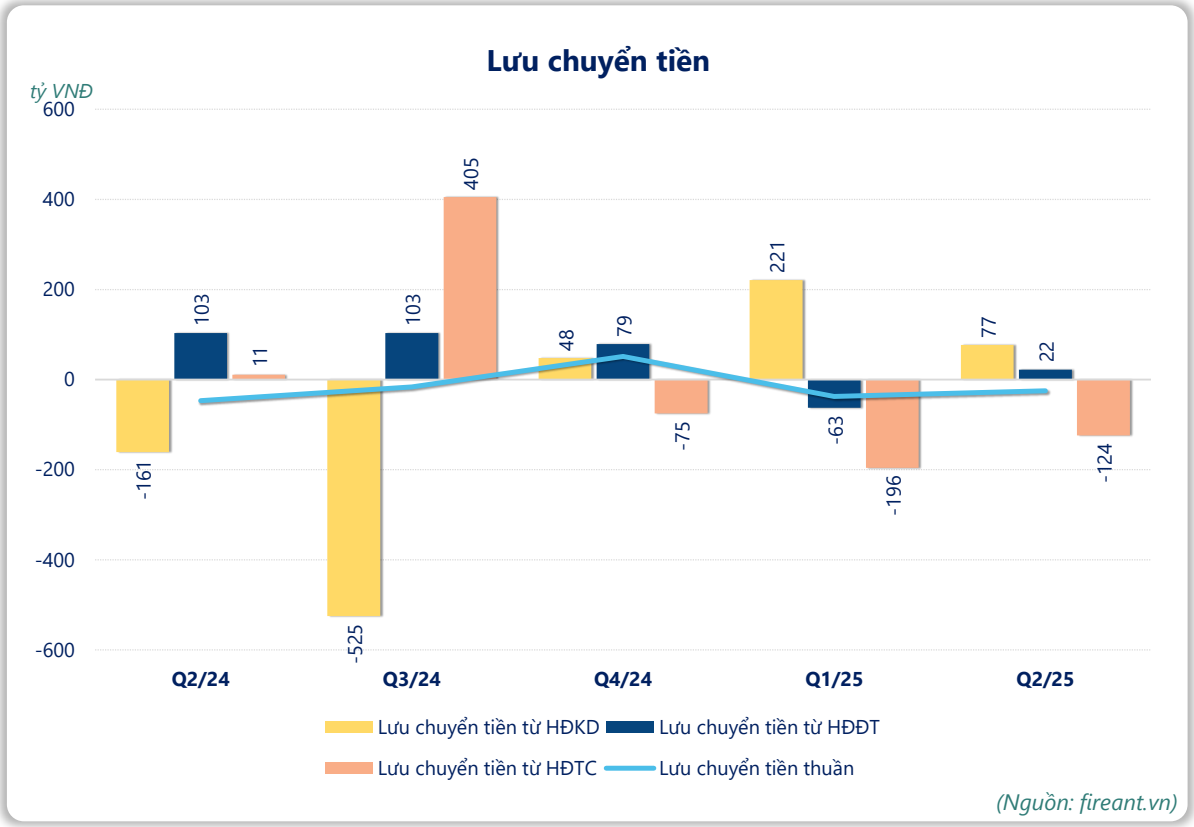


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Hưng Thịnh Incons (HSX: HTN)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**139**	**437**	**-68.1%**	**369**	**901**	**-59.0%**
Giá vốn hàng bán	124	401	-69.1%	337	830	-59.3%
Lợi nhuận gộp	15.5	36.3	-57.2%	31.5	70.8	-55.5%
Doanh thu HĐTC	69.9	40.6	72.1%	138	94.2	46.0%
Chi phí TC	55.7	74.3	-25.1%	93.9	126	-25.2%
Chi phí lãi vay	42.0	61.2	-31.4%	80.2	112	-28.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**8.15**	**-5.15**	**258%**	**17.6**	**18.4**	**-4.3%**
LN thuần từ HĐKD	21.6	7.71	180%	57.5	21.1	173%
Lợi nhuận khác	**-1.19**	**-0.79**	**-50.7%**	**-2.13**	**-1.01**	**-111%**
LN trước thuế	20.4	6.92	194%	55.3	20.1	176%
Lợi nhuận sau thuế	**16.7**	**2.97**	**463%**	**44.0**	**13.3**	**231%**
LNST của CĐ cty mẹ	**16.6**	**2.92**	**470%**	**44.0**	**13.2**	**234%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)